TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TT** **TỈNH TH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 23/2023/HS-ST
Ngày: 18 - 4 - 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TT, TỈNH TH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Bùi Văn Tuấn

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Bùi Văn Hòa; bà Trương Thị Hồng Xuân.

Thư ký phiên toà: Bà Vũ Thị Thắm - Thư ký tòa án nhân dân huyện TT, tỉnh TH.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện TT, tỉnh TH tham gia phiên toà*:** Bà Dương Thị Hiên - Kiểm sát viên.

Ngày 18/4/2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện TT, tỉnh TH xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ L số: 15/2023/TLST-HS, ngày 08/3/2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 17/2023/QĐXXST-HS, ngày 03/4/2023 đối với bị cáo:

Bùi Viết Ch; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Sinh ngày 28 tháng 7 năm 1996, tại: xã TQ, huyện TT, tỉnh TH; Nơi thường trú: thôn QT, xã TQ, huyện TT, tỉnh TH; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Mường; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 09/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông: Bùi Văn Th - Sinh năm: 1971; Con bà: Dương Thị D -Sinh năm: 1975;

Tiền án: không.

Tiền sự: Ngày 04/12/2021, bị Công an xã TQ, huyện TT xử phạt vi phạm hành chính về hành vi trộm cắp T sản.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 20/01/2023, hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ, Công an huyện TT, tỉnh TH; Có mặt tại phiên tòa.

** Bị hại:* Bà Lê Thị L, sinh năm: 1975

Địa chỉ: Thôn QT, xã TQ, huyện TT, TH. Có mặt tại phiên tòa.

** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

- Anh Bùi Xuân D, sinh năm: 1986

Địa chỉ: Thôn LC1, xã TM, huyện TT, tỉnh TH. Vắng mặt tại phiên tòa.

** Người làm chứng:*

- Anh Nguyễn Đình T, sinh năm: 2005

Địa chỉ: Thôn QT, xã TQ, huyện TT, TH. Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ ngày 04/12/2022, Bùi Viết Ch (sinh năm 1996) đi bộ từ nhà của mình ở thôn QT, xã TQ đến nhà bà Nguyễn Thị L (sinh năm 1975 trú cùng thôn) mục đích để mượn xe máy. Khi đến nhà bà L, bà L không có nhà, chỉ có cháu Nguyễn Đình T (sinh năm 2005, trú cùng thôn), là con trai của bà L đang nằm chơi điện thoại ở giường tại gian phòng khách. Ch vào giường hỏi cháu T mượn chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA Wave alpha màu sơn đen bạc, biển kiểm soát 36E1-367.74 đang dựng ở sân, nhưng cháu T không cho Ch mượn. Sau đó cháu T tiếp tục nằm ở giường chơi điện thoại, Ch đi ra sân. Khi ra ngoài sân quan sát thấy xe có cắm sẵn chìa khóa ở ổ khóa điện, cháu T không để ý nên Ch nảy sinh ý định trộm cắp chiếc xe. Ch đã quay xe, nổ máy điều khiển xe ra khỏi nhà bà L. Sau đó Ch điều khiển chiếc xe đến nhà anh Bùi Xuân D (sinh năm 1986, trú tại thôn LC1, TM), vay của anh D 3.000.000đ (Ba triệu đồng) rồi để chiếc xe ở lại làm tin. Số tiền Ch vay của anh D, Ch đã sử dụng để tiêu xài cá nhân hết.

Nghe tiếng máy xe từ sân ra hướng cổng nhà mình, T chạy ra sân nhưng không thấy xe và Ch đâu. Nghi ngờ Ch đã trộm cắp chiếc xe nên cháu T đã đi tìm Ch để hỏi về chiếc xe nhưng không gặp được Ch. Tối ngày 04/12/2022 khi bà L đi làm về nhà biết được việc gia đình bị mất T sản đã đến Công an xã TQ trình báo vụ việc.

Khoảng 21 giờ, ngày 19/01/2023 Bùi Viết Ch đến Công an huyện TT đầu thú khai báo về hành vi phạm tội của mình.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số 35/KL-HĐĐGTS ngày 19/12/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện TT: giá trị chiếc xe mô tô HONDA Wave Alpha, màu sơn đen bạc, biển kiểm soát 36E1-376.74 cũ, đã qua sử dụng tại thời điểm bị chiếm đoạt là 13.330.000 đồng (mười ba triệu ba trăm ba mươi ngàn đồng).

Tại Cơ quan điều tra, Bùi Viết Ch đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra phù hợp với lời khai của người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, hiện trường và các tài liệu chứng cứ khác thu thập được.

Đối với anh Bùi Văn D, là người cho Bùi Viết Ch vay 3.000.000 đồng và cho Ch gửi lại chiếc xe mà Ch đã trộm cắp được; anh D xác định khi Ch mang chiếc xe đến vay tiền của mình và để chiếc xe lại làm tin, anh D không biết chiếc xe là tài sản do Ch phạm tội mà có. Anh D đã tự nguyện giao nộp chiếc xe mô tô lại cho Cơ qua Cảnh sát điều tra Công an huyện TT phục vụ việc điều tra. Bùi Viết Ch cũng khai nhận khi vay tiền của anh D, Ch nói chiếc xe là của gia đình Ch nên để lại cho anh D làm tin.

Vật chứng của vụ án: Quá trình điều tra Cơ quan điều tra đã thu giữ:

- 01 xe mô tô HONDA Wave alpha, màu sơn đen bạc, biển kiểm soát 36E1 - 367.74 cũ, đã qua sử dụng. Sau khi tiến hành định giá tài sản, Cơ quan điều tra đã trả lại tài sản cho chủ sở hữu là bà Lê Thị L

Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra, bị hại bà Lê Thị L không yêu cầu bị cáo bồi thường. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Bùi Văn D yêu cầu Bùi Viết Ch trả lại số tiền 3.000.000 đồng mà Ch đã vay của anh, Ch chưa bồi thường khoản này.

Tại bản cáo trạng số: 22/CT - VKSTT ngày 08/3/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện TT, tỉnh TH truy tố Bùi Viết Ch về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự, xử phạt Bùi Viết Ch từ 18 (Mười tám) tháng đến 24 (Hai bốn) tháng tù, được trừ đi thời gian tạm giữ, tạm giam trước đó.

Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo phải trả cho anh Bùi Xuân D số tiền 3.000.000đ (Ba triệu đồng).

Về hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung là tiền cho bị cáo Bùi Viết Ch.

Về án phí: Bị cáo Bùi Viết Ch phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Tại phần tranh tụng: Bị cáo Bùi Viết Ch thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội và không có ý kiến tranh luận với đại diện VKS. Trong lời nói sau cùng, bị cáo xin HĐXX giảm nhẹ hình phạt để có cơ hội sửa chữa sai lầm.

Người bị hại không có ý kiến trang luận, đề nghị gì.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của điều tra viên Cơ quan điều tra công an huyện TT và kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện TT trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự và thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì. Do đó các

hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên toà, bị cáo Bùi Viết Ch đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã truy tố. Lời nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra; phù hợp với diễn biến, thời gian, địa điểm và tang vật của vụ án cùng với những tài liệu chứng cứ khác đã được thu thập có trong hồ sơ. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Vào khoảng 13 giờ ngày 04/12/2022, tại nhà bà Lê Thị L thuộc thôn QT, xã TQ, huyện TT, Bùi Viết Ch đã lợi dụng sự sơ hở của chủ sở hữu, chiếm đoạt 01 xe mô tô HONDA Wave Alpha, màu sơn đen bạc, biển kiểm soát 36E1 - 367.74 của bà Lê Thị L. Giá trị tài sản bị chiếm đoạt là 13.330.000 đồng (Mười ba triệu ba trăm ba mươi nghìn đồng). Nên bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về tội Trộm cắp tài sản theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

[3] Hành vi trộm cắp 01 xe mô tô HONDA Wave Alpha trị giá 13.330.000 đồng của bị cáo Bùi Viết Ch là nguy hiểm cho xã hội, gây mất trật tự trị an, xâm hại trực tiếp đến quyền sở hữu về tài sản của công dân, gây tâm lý hoang mang trong cộng đồng dân cư. Do đó cần lên một mức án nghiêm khắc đối với bị cáo, nhằm giáo dục riêng bị cáo Ch cũng như phòng ngừa Ch.

[4] Xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo Bùi Viết Ch không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Tiền sự: Ngày 04/12/2021, Bùi Viết Ch bị Công an xã TQ, huyện TT, tỉnh TH xử phạt vi phạm hành chính về hành vi trộm cắp T sản.

- Tình tiết giảm nhẹ:

Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo "Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải"; sau khi phạm tội đã ra "Đầu thú" hành vi phạm tội của mình. Đây là những tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Bị cáo Bùi Viết Ch có 01 tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 và 01 tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 của BLHS và không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Tuy nhiên ngày 04/12/2021 bị cáo bị xử phạt hành chính về hành vi trộm cắp tài sản. Vì vậy Hội đồng xét xử thấy cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ điều kiện để cải tạo, giáo dục bị cáo thành công dân tốt có ích cho xã hội.

[6] Về hình phạt bổ sung: Qua xác minh, bị cáo Ch không có nghề nghiệp, không có tài sản, nên miễn hình phạt bổ sung là tiền đối với bị cáo là phù hợp.

[7] Về trách nhiệm dân sự:

- Bị hại là bà Lê Thị L đã nhận lại tài sản là 01 xe mô tô HONDA Wave Alpha, màu sơn đen bạc, biển kiểm soát 36E1 – 367.74, bà L không yêu cầu bị cáo phải bồi thường khoản gì, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, anh Bùi Văn D yêu cầu Bùi Viết Ch trả lại số tiền 3.000.000 đồng mà Ch đã vay, Ch chưa trả cho anh D khoản tiền này. Nay anh D yêu cầu Ch phải trả số tiền này cho anh D. HĐXX thấy đây là tài sản của anh D, bị cáo chưa trả nên cần buộc bị cáo trả số tiền 3.000.000 đồng cho anh D là phù hợp.

[8] Đối với anh Bùi Văn D, là người cho Bùi Viết Ch vay 3.000.000 đồng và cho Ch gửi lại chiếc xe mà Ch đã trộm cắp được để làm tin; anh D xác định khi Ch đến vay tiền của mình và để chiếc xe lại làm tin, anh D không biết chiếc xe là tài sản do Ch phạm tội mà có. Cơ quan cảnh sát điều tra không xử L trách nhiệm hình sự đối với anh D là phù hợp.

[9] Về xử L vật chứng: 01 xe mô tô HONDA Wave alpha, màu sơn đen bạc, biển kiểm soát 36E1 -367.74 cũ, đã qua sử dụng; Sau khi tiến hành định giá tài sản, Cơ quan điều tra đã trả lại tài sản cho chủ sở hữu là bà Lê Thị L là đúng quy định của pháp luật.

[10] Về án phí: Bị cáo Bùi Viết Ch phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Bị cáo Bùi Viết Ch phạm tội: "Trộm cắp tài sản".

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bùi Viết Ch 20 (Hai mươi) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ, tạm giam là ngày 20/01/2023.

Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 30 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Điều 585, Bộ luật Dân sự. Buộc các bị cáo Bùi Viết Ch, phải trả cho anh Bùi Xuân D số tiền 3.000.000 đồng (Ba triệu đồng).

Kể từ khi anh Bùi Xuân D có đơn yêu cầu thi hành án, nếu chưa thi hành án, hàng tháng bị cáo Bùi Viết Ch phải chịu thêm khoản tiền lãi theo quy định tại Điều 357 và khoản 2 Điều 468 BLDS trên số tiền bị cáo phải thi hành án, tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

Về án phí: Áp dụng Điều 136 BLTTHS; Điều 6, Điều 21, Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án. Buộc bị cáo

Bùi Viết Ch phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 300.000 đ (Ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm sung quỹ Nhà nước.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo, bị hại, vắng mặt người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan. Bị cáo Bùi Viết Ch, bị hại lê Thị L có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Bùi Xuân D có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bán được niêm yết.

Trường hợp bản án được thi hành theo điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có QLNVLQ;
-VKSND huyện TT;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- Công an huyện TT;
- THAHS công an TT;
- chi cục THADS TT;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Bùi Văn Tuấn

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

HỘI THẨM NHÂN DÂN	**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**
Nguyễn Thị Hà	**Bùi Văn Tuấn**
Trần Thị Dần	